

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 71/2018/HS-PT
Ngày 26 tháng 6 năm 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Thẩm phán:

- Ông **Nguyễn Tuấn Long**;

- Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trịnh Thị Biên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*
Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 72/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1995, tại: D, Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K (Danh bản ghi: Nguyễn K1) và bà Nguyễn Thị Ngọc L; chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T là nhân viên kiểm soát cổng, Nguyễn Nhật Ngọc O là tổ trưởng tổ kiểm soát và quản lý của khu du lịch V. O được giao nhiệm vụ cất giữ

tiền của khách làm rơi. Chìa khóa tủ thường được cất trong hộc bàn làm việc của chị O.

Do thiếu nợ tiền người khác nên trong quá trình làm việc T để ý theo dõi biết nơi chị O cất giữ tiền. Khoảng 18 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2017, khi chị O đi về, T lén vào phòng làm việc của chị O mở hộc bàn lấy chìa khóa mở tủ 1106, lấy một cọc tiền rồi mang về nhà kiểm tra có 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

Đến ngày 18 tháng 9 năm 2017, chị O kiểm tra tiền để nộp quỹ thì phát hiện bị mất số tiền trên nên báo cho bộ phận an ninh của khu du lịch. Qua kiểm tra camera an ninh, bộ phận an ninh của khu du lịch phát hiện Nguyễn Thị Kim T lấy trộm tiền, nên mời T lên làm việc và báo Công an phường V. Khi biết mình bị phát hiện, ngày 19 tháng 9 năm 2017, T trả lại cho chị O 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) và viết thư xin lỗi gửi chị O. Ngày 20 tháng 9 năm 2017, T trả 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) còn lại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; các Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T,
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị Kim T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng thêm các tình tiết "Gây thiệt hại không lớn" và "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", giữ nguyên mức phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Thị Kim T giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim T kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyễn Thị Kim T đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp

với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án cùng với các chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 10 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Thị Kim T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Công ty cổ phần V 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng). Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Thị Kim T đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an. Vì vậy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; thật sự ăn năn hối cải, nên không cần cách ly xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3] Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; Điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm b, h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim T 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”; thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 26 tháng 6 năm 2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim T cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Kim T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Kim T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 6 năm 2018).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA dân sự thành phố N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thành Trung